

Số 2485/CT-ĐS

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2020

CHỈ THỊ
Về việc thực hiện một số nội dung cấp bách
đảm bảo an toàn vệ sinh lao động trong công tác xếp dỡ

Ngày 12 tháng 9 năm 2020, tại kho B (cửa số 6 phân lân) ga Sóng Thần đã xảy ra vụ tai nạn do các bao phân lân đổ sập đè vào công nhân bốc xếp. Vụ tai nạn đã làm chết 02 người và bị thương nặng 01 người. Để phòng ngừa và hạn chế tối đa tai nạn lao động, bảo đảm sức khỏe, an toàn cho người lao động, ổn định và phát triển sản xuất, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam yêu cầu Giám đốc các Chi nhánh, đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

I - Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn

Cùng các đơn vị có liên quan phối hợp chặt chẽ với cơ quan Cảnh sát điều tra, cung cấp thông tin, báo cáo phục vụ công tác điều tra, xác định nguyên nhân, trách nhiệm vụ tai nạn nêu trên theo quy định pháp luật; tổ chức thăm hỏi, động viên gia đình và thân nhân người bị tai nạn.

II - Tổng kiểm tra, rà soát công năng, chất lượng nhà kho, bãi xếp dỡ hàng hóa

1) Nhà kho, bãi xếp phải bảo đảm điều kiện làm việc, đi lại thuận tiện và an toàn cho công nhân và các phương tiện xếp dỡ. Nền kho, bãi xếp phải cứng vững, phẳng, chịu được tải trọng của hàng và thiết bị nâng chuyển, phải thoát nước tốt, không bị lầy lội, trơn trượt, đảm bảo khoảng cách an toàn phòng chống cháy nổ.

2) Nhà kho, bãi xếp dỡ phải có hồ sơ mặt bằng tổng thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trong sơ đồ phải thể hiện được ranh giới giữa các đóng hàng, các tuyến đường, phạm vi đi lại của người và thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển bảo đảm an toàn và hợp lý nhất. Không được để hàng trên đường đi lại.

3) Tại các nhà kho, bãi xếp dỡ phải có các biển báo, dấu hiệu tín hiệu về an toàn lao động, an toàn giao thông; dấu hiệu tín hiệu về an toàn phòng cháy nổ phù hợp với các quy định hiện hành.

4) Việc chiếu sáng ở chỗ xếp dỡ lúc tối trời phải đảm bảo đủ ánh sáng theo tiêu chuẩn vệ sinh sản xuất hiện hành và phù hợp với yêu cầu phòng chống cháy nổ đối với loại hàng và môi trường xếp dỡ.



III - Kiểm tra các thiết bị, công cụ xếp dỡ

1) Kiểm tra tình trạng làm việc các thiết bị, công cụ xếp dỡ, vận chuyển phải hoàn chỉnh, bảo đảm an toàn mới được sử dụng. Trong quá trình làm việc, nếu phát hiện thấy hiện tượng hư hỏng phải ngừng việc, sửa chữa xong mới được tiếp tục sử dụng.

2) Đối với mỗi loại thiết bị, công cụ phải sử dụng đúng tính năng kỹ thuật, công cụ và phải bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa đúng yêu cầu đề ra trong các quy trình kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn của nhà máy chế tạo.

3) Chỉ được phép đưa thiết bị nâng vào sử dụng sau khi làm đầy đủ thủ tục và được cơ quan có thẩm quyền đăng ký và cấp giấy phép sử dụng. Việc lắp đặt, quản lý và sử dụng các loại thiết bị nâng để thực hiện công tác xếp dỡ phải thực hiện theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN - 86.

4) Các loại bệ và cầu để đi qua lại khi xếp dỡ hàng phải vững chắc, ổn định, không bị trơn trượt, có chiều cao ngang bằng với sàn phương tiện vận chuyển. Có chiều rộng không nhỏ hơn 0,3m nếu đi một chiều và không nhỏ hơn 1m nếu đi lại hai chiều. Khi cần dài hơn 3m phải có giá đỡ vững chắc ở giữa nhịp.

5) Khi sử dụng băng tải trong công việc xếp dỡ phải xem xét và kiểm tra toàn bộ các cơ cấu, các bộ khung sắt không được có vết rạn nứt, mặt băng tải không có độ võng lớn, bảo đảm an toàn mới sử dụng.

IV - Tổ chức huấn luyện cho người lao động những biện pháp an toàn trong công tác xếp dỡ tại các kho hàng, sân bãi và trên toa xe lửa

1) Yêu cầu khi xếp dỡ, di chuyển thủ công tại kho

a- Trước và trong khi tiến hành xếp dỡ phải kiểm tra, xem xét độ bền chắc của các phương tiện và công cụ dùng để xếp dỡ; địa điểm và tuyến đường đi lại để xếp dỡ của người và phương tiện vận chuyển; tình trạng các hòm kiện và các ký hiệu dán trên hòm kiện

b- Khi dỡ hàng phải lấy lần lượt từ trên xuống. Khi xếp hàng thành chồng đóng phải xếp từng lớp từ dưới lên bảo đảm đóng hàng luôn luôn ổn định. Cấm lấy quá 5 bao cùng một chỗ (đối với hàng đóng bao); lấy xuống quá 1,5 m (đối với hàng đóng hòm). Đối với hàng rời, cấm lấy hàng theo kiểu hàm éch.

c- Tải trọng tối đa cho phép mỗi người khi xếp dỡ, gánh vác hàng với quãng đường không quá 60m như sau: không quá 50 kg (đối với nam) và không quá 30 kg (đối với nữ)

d- Khi có từ hai người trở lên cùng xếp dỡ, khiêng vác di chuyển một vật dài, nặng phải chỉ định một người chỉ huy để ra lệnh thống nhất và phải bố trí những người cùng khiêng có chiều cao xấp xỉ nhau. Khi khiêng vác phải cùng khiêng một bên vai, cùng nâng lên, hạ xuống theo lệnh của người chỉ huy.

e- Được phép dùng con lăn khi di chuyển các kiện hàng có khối lượng lớn nhưng phải đảm bảo các điều kiện sau: quãng đường dịch chuyển phải bằng phẳng; các con lăn phải bền chắc, tròn đều, có đường kính bằng nhau, có độ

dài xếp xi như nhau; khi dịch chuyển một hòm kiện phải có ít nhất 3 con lăn nằm ở dưới và có biện pháp phòng chống kiện hàng đổ khi di chuyển.

g- Khi xếp các loại hàng dài, tròn, dễ lăn đổ, xô trượt như gỗ cây, thép ống... phải tiến hành theo từng lớp từ dưới lên, có biện pháp chống lăn đổ xô trượt như kê, chèn hoặc có cọc giữ. Khi dỡ hàng bằng cách lăn hoặc quăng từ phương tiện vận chuyển xuống bãi thì mọi người không được đứng ở phía đường lăn.

i- Khi sử dụng cầu trượt để xếp dỡ hàng, cầu trượt phải được bắc vững chắc, phần trên phải có mấu móc bám chặt vào sàn phương tiện vận chuyển, phần dưới phải ghì chặt. Khi vận, lăn hàng trên cầu trượt công nhân phải đứng hai bên để đỡ và điều chỉnh. Hàng tròn, to, nặng phải có dây ghì giữ để cho lăn từ từ.

k- Khi xếp, dỡ, di chuyển hoá chất ăn mòn, hoá chất độc hại dùng các công cụ chuyên dùng như: cẩu, đòn khiêng, xe cút kít. Hàng đặt trên các phương tiện đó phải được chèn lót chắc chắn. Khi xếp, dỡ, di chuyển phải thận trọng, nhẹ nhàng, tránh va đập, rơi đổ. Những bao bì đã hư hỏng, rỉ chảy phải được xử lý ngay tại chỗ để khi xếp, dỡ, di chuyển hoá chất không bị vương vãi hoặc rỉ chảy. Nếu đổ, vãi phải quét dọn xử lý ngay. Cấm vác, cõng, ôm, đội.

l- Khi xếp, dỡ, di chuyển các bình khí nén, khí hoá lỏng phải thận trọng, nhẹ nhàng, kê lót cẩn thận, không để va chạm mạnh, phải có biện pháp chống rơi đổ. Khi di chuyển phải sử dụng xe, cẩu hoặc dụng cụ chuyên dùng. Cấm người tay có dầu mỡ, quần áo dây dầu mỡ xếp dỡ và di chuyển các bình chứa oxy và khí nén.

n- Khi xếp, dỡ các bình chịu áp lực, lúc đưa bình lên hoặc hạ bình xuống, miệng bình phải luôn luôn hướng lên phía trên.

m- Khi xếp, dỡ các bình khí nén, khí hoá lỏng bằng thiết bị nâng phải dùng thiết bị treo buộc chuyên dùng để cẩu. Cấm dùng bàn nam châm điện hoặc buộc bằng dây để cẩu.

2) Yêu cầu khi xếp dỡ trên toa xe lửa.

a- Trước khi dỡ hàng trên toa xe lửa, phải kiểm tra tình trạng hàng trên toa xe, tránh nguy cơ hàng lăn đổ khi mở cửa toa. Khi mở cửa toa, người công nhân phải nắm chắc tay cầm ở cửa và kéo cánh cửa về phía mình đứng để cánh cửa luôn luôn chắc cho người nếu hàng rơi xuống.

b- Trước khi xếp dỡ hàng phải chèn bánh xe của toa. Không xếp dỡ hàng trên đoạn đường dốc.

c- Hàng xếp trên hoá trường đường sắt phải để ở ngoài phạm vi khổ giới hạn của đường. Nếu hàng xếp cao tới 1,2m thì đỉnh hàng phải xếp xa đỉnh đường ray phía để hàng là 2m. Nếu đỉnh hàng xếp cao hơn 1,2m thì phải xếp xa đỉnh đường ray là 2,5m.

d- Công nhân đứng để xếp hàng trong toa xe phải đứng ở phía thùng xe chưa có hàng, không đứng ở giữa các đống hàng hoặc đứng chỗ hẹp giữa thành

xe và đông hàng. Nếu đứng xếp dỡ hàng ở phía ngoài toa trần phải đứng ở hai bên thành toa, không đứng ở hai đầu toa.

e- Khi xếp hàng lên toa xe không xếp quá tải trọng cho phép của mỗi toa và hàng phải xếp gọn trong khổ giới hạn cho phép của toa.

g- Khi cần di chuyển toa xe để phục vụ cho việc xếp dỡ phải thực hiện quy định sau :

- Nếu dùng sức người để đẩy thì phải đứng về hai phía bên thành toa để đẩy, không đứng phía trước để kéo và không đứng phía sau để đẩy.

- Nếu dùng tời hoặc máy kéo để kéo thì phải đứng xa hệ cáp, xích kéo để phòng cáp đứt văng vào người,

- Khi toa xe di chuyển phải kết hợp chèn bánh. Người làm nhiệm vụ chèn bánh phải ngồi phía bên cạnh đường ray, cầm hòn chèn có cán dài để chèn. Cầm cầm trực tiếp vào hòn chèn.

- Cấm di chuyển toa xe ngược chiều nhau trên cùng một đường ray.

h- Khi sử dụng thiết bị nâng để xếp dỡ hàng trên toa trần phải tuân theo những quy định sau :

- Công nhân không được đứng trong thùng toa, phải đứng ngoài thùng toa để điều chỉnh hàng bằng móc, hoặc dây;

- Trường hợp từ buồng điều khiển của máy trục mang tải bằng móc mà thợ máy nhìn rõ toàn bộ mặt sàn toa thì công nhân có thể đứng trên toa, cách tải treo trên móc một khoảng cách an toàn;

- Xếp hàng lên toa xe phải đảm bảo sự cân bằng của toa và để lấy cáp hoặc xích buộc từ dưới hàng ra

V - Thực hiện một số nội dung khác

1) Thực hiện đăng ký, kiểm định và quản lý các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động.

a- Khai báo với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại địa phương trong khoảng thời gian 30 ngày trước hoặc sau khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ.

b- Lựa chọn tổ chức kiểm định kỹ thuật an toàn để kiểm định định kỳ các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ. Không sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư chưa kiểm định, kiểm định không đạt yêu cầu hoặc quá thời hạn kiểm định.

c- Lưu giữ hồ sơ kỹ thuật an toàn của đối tượng kiểm định theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ATVSLĐ. Quản lý, sử dụng, loại bỏ đối tượng kiểm định theo đúng quy định.

2) Thực hiện việc trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân; bồi dưỡng hiện vật cho người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; thời giờ làm việc thời giờ nghỉ ngơi theo quy định của pháp luật lao động.

3) Thực hiện khai báo, điều tra, báo cáo tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng theo quy định tại Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ và thực hiện chế độ bồi thường, trợ cấp và chi phí của người sử dụng lao động đối với người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định hiện hành.

VI - Đề nghị Công đoàn Đường sắt Việt Nam

Đề nghị Công đoàn Đường sắt Việt Nam chỉ đạo Công đoàn cơ sở, theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với lãnh đạo các đơn vị thực hiện tốt một số nội dung sau:

1) Tuyên truyền vận động, giáo dục người lao động thực hiện tốt các quy định pháp luật về ATVSLĐ, kiến thức khoa học kỹ thuật ATVSLĐ; chấp hành quy trình, quy phạm, các biện pháp làm việc an toàn và phát hiện kịp thời những hiện tượng thiếu ATVSLĐ trong sản xuất; đấu tranh với những hiện tượng làm bừa, làm ẩu, vi phạm quy trình kỹ thuật an toàn.

2) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ đối với mạng lưới ATVSV. Tham gia các đoàn tự kiểm tra công tác ATVSLĐ do đơn vị tổ chức.

3) Tham gia đoàn điều tra tai nạn lao động; nắm tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; đề xuất các biện pháp khắc phục thiếu sót, tồn tại.

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam yêu cầu lãnh đạo các đơn vị đặc biệt quan tâm và nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này để công tác An toàn vệ sinh lao động đạt kết quả cao nhất ./.

Nơi nhận:

- Cục Đường sắt Việt Nam (thay b/c);
- HĐTV Tổng công ty ĐSVN (thay b/c);
- Tổng Giám đốc TCT ĐSVN (thay b/c);
- Các Phó TGĐ TCT ĐSVN;
- Công đoàn Đường sắt Việt Nam (để ph/hợp);
- Các Trung tâm: ĐHVT đường sắt, Y tế ĐS;
- 05 Chi nhánh Xí nghiệp đầu máy;
- 12 Chi nhánh Khai thác đường sắt;
- Chi nhánh ga Đồng Đăng;
- Các CT CP VTĐS Hà Nội và Sài Gòn;
- 15 Công ty Cổ phần đường sắt;
- 05 Công ty CP TTTH đường sắt;
- Các CT CP Xe lửa Gia Lâm và Dĩ An;
- Các Ban: QL KCHT, VT, ĐMTX, AN-ATGT;
- Lưu: VT, TCCB. (2)

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Thiện Cảnh



